

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khoa Kiến thức cơ bản

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Anh				
2	Vũ Tuấn Anh				
3	Ngô Đức Cường				
4	Vũ Minh Đăng				
5	Hồ Hoàng Đạt				
6	Nguyễn Danh Đạt				
7	Nguyễn Tuấn Đạt				
8	Phạm Long Hải				
9	Đặng Xuân Hoàng				
10	Nguyễn Mạnh Hùng				
11	Trần Anh Huy				
12	Bùi Nhật Minh				
13	Vũ Quang Minh				
14	Lê Hồng Nguyên				
15	Nguyễn Trần Nhật Nguyên				
16	Lê Đăng Quang				
17	Trịnh Quốc Tuấn				
18	Nguyễn Quang Tùng				
19	Dương Minh Vũ				
20	Nguyễn Hân Y				

Giảng viên coi thi 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Tuấn Anh				
2	Vũ Tuấn Anh				
3	Ngô Đức Cường				
4	Vũ Minh Đăng				
5	Hồ Hoàng Đạt				
6	Nguyễn Danh Đạt				
7	Nguyễn Tuấn Đạt				
8	Phạm Long Hải				
9	Đặng Xuân Hoàng				
10	Nguyễn Mạnh Hùng				
11	Trần Anh Huy				
12	Bùi Nhật Minh				
13	Vũ Quang Minh				
14	Lê Hồng Nguyên				
15	Nguyễn Trần Nhật Nguyên				
16	Lê Đăng Quang				
17	Trịnh Quốc Tuấn				
18	Nguyễn Quang Tùng				
19	Dương Minh Vũ				
20	Nguyễn Hân Y				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm thông nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Nguyễn Tuấn Anh					
2	Vũ Tuấn Anh					
3	Ngô Đức Cường					
4	Vũ Minh Đăng					
5	Hồ Hoàng Đạt					
6	Nguyễn Danh Đạt					
7	Nguyễn Tuấn Đạt					
8	Phạm Long Hải					
9	Đặng Xuân Hoàng					
10	Nguyễn Mạnh Hùng					
11	Trần Anh Huy					
12	Bùi Nhật Minh					
13	Vũ Quang Minh					
14	Lê Hồng Nguyên					
15	Nguyễn Trần Nhật Nguyên					
16	Lê Đăng Quang					
17	Trịnh Quốc Tuấn					
18	Nguyễn Quang Tùng					
19	Dương Minh Vũ					
20	Nguyễn Hân Y					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Tuấn Anh					
2	Vũ Tuấn Anh					
3	Ngô Đức Cường					
4	Vũ Minh Đăng					
5	Hồ Hoàng Đạt					
6	Nguyễn Danh Đạt					
7	Nguyễn Tuấn Đạt					
8	Phạm Long Hải					
9	Đặng Xuân Hoàng					
10	Nguyễn Mạnh Hùng					
11	Trần Anh Huy					
12	Bùi Nhật Minh					
13	Vũ Quang Minh					
14	Lê Hồng Nguyên					
15	Nguyễn Trần Nhật Nguyên					
16	Lê Đăng Quang					
17	Trịnh Quốc Tuấn					
18	Nguyễn Quang Tùng					
19	Dương Minh Vũ					
20	Nguyễn Hân Y					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lại Thị Thanh Bình

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐIỂM DANH

Học kỳ:, Năm học: 20...../20.....

Môn học:

Lớp: Quay phim Điện ảnh K43

[illegible]

[illegible]